

Bản án số: 109/2020/HS-ST

Ngày: 10- 9- 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thân Văn Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Văn Ngôn và ông Lương Thanh Văn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Dương Quỳnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2020/HSST ngày 03/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2020/QĐXXST- HS, ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn Khả Lã, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; con Nguyễn Văn Hảo và bà Trương Thị Hoa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa)

*\* Người làm chứng:* Anh Đặng Văn B, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

*\* Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hà Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu X, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện

bắt quả tang Nguyễn Văn Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại cạnh đường Quốc lộ 37 thuộc thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện V, tỉnh Bắc Giang gần vị trí Nguyễn Văn Q đứng 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật có màu trắng, nâu và nhiều màu khác, trên mặt hộp có chữ “Kedermfa”, bên trong hộp có đựng 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa có viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, tất cả đều nghi là ma túy tổng hợp được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

- Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của Nguyễn Văn Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, có số Imel: 354452061636796, gắn sim thuê bao số 0867.409.669.

Tại bản kết luận giám định số 585/KL-KTHS ngày 14/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Tinh thể màu trắng và 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu xanh, được đựng trong 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật có màu trắng, nâu và nhiều màu khác, trên hộp giấy có chữ “Kedermfa” là ma túy, có tổng khối lượng 0,203 gam, loại Methamphetamine (trong đó: khối lượng tinh thể màu trắng 0,109 gam; khối lượng 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ 0,094 gam).

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận như sau: Số ma túy bị thu giữ bị cáo mua của Nguyễn Văn D sinh năm 1985 (tên thường gọi là D Luật), trú tại: thôn H1 (nay là tổ dân phố H 1), thị trấn Nénh, huyện V, tỉnh Bắc Giang với số tiền 300.000 đồng, bị cáo mua để sử dụng. Trên đường tìm nơi sử dụng ma túy thì bị cơ quan công an phát hiện nên Q đã vứt số ma túy vừa mua được từ tay phải xuống lề đường bên phải cách chỗ Q đứng khoảng 1,5m.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 30/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố.

Sau phân xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng hình phạt bổ sung từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone màu vàng, có số Imel: 354452061636796, gắn sim thuê bao số 0867.409.669 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu của bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định

Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt, thủ đoạn chiếm đoạt tài sản, quá trình đi tiêu thụ tài sản hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Về chủ thể: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Khách thể: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy.

Hành vi khách quan: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,203 gam ma túy Methamphetamine, với mục đích để sử dụng.

Mặt chủ quan: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q vào hồi Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2020 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, riêng tội phạm về ma túy cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo. Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt tù giam từ 12 đến 15 tháng đối với bị cáo là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản là chiếc điện thoại bị thu giữ để đảm bảo thi hành án nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số ma túy thu giữ được là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí, được quyền kháng cáo theo quy định.

Đối tượng tên Nguyễn Văn D: không có căn cứ xác định D bán ma túy cho Q nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý D là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (mười năm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo 13/5/2020.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Iphone màu vàng, có số Imel: 354452061636796, gắn sim thuê bao số 0867.409.669 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu “QT” một mặt có 04 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của người liên quan trong đó có 0,173 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện V ;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Thân Văn Hiếu**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thân Văn Nhàn**

**Nguyễn Thị Lại**

**Thân Văn Hiếu**



